

CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

**V.I.LÊNIN NÓI VỀ "CHỦ NGHĨA DUY TÂM THÔNG MINH"
CỦA HÊGEN TRONG *BÚT KÝ TRIẾT HỌC***

DƯƠNG VĂN MINH (*)

80 năm trước, ngày 21 tháng Giêng năm 1924, V.I.Lênin - người đã phát triển sáng tạo triết học Mác thành triết học Mác - Lênin - đỉnh cao trong lịch sử triết học nhân loại, "một triết học mà không có thứ triết học nào có thể vượt qua được của thời đại chúng ta" - đã vĩnh viễn đi vào cõi vĩnh hằng. Sự ra đi của ông là một tổn thất không gì có thể bù đắp được trong lịch sử triết học nhân loại, song sức sống của những tác phẩm triết học của ông để lại vẫn toả sáng trong thời đại ngày nay. Một trong những tác phẩm triết học bất hủ đó của V.I.Lênin là *Bút ký triết học* - tác phẩm mà cùng với *Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán* đã trở thành tài sản tư tưởng vô giá, có ý nghĩa lý luận và chính trị đặc biệt quan trọng và là cơ sở lý luận nền tảng của giai đoạn Lênin trong tiến trình phát triển của tư tưởng triết học mácxít; tác phẩm mà ở đó, V.I.Lênin đã dành sự quan tâm đặc biệt cho việc nghiên cứu phép biện chứng, nhất là phép biện chứng trong triết học Hêgen với mục đích khai thác cái "hạt nhân hợp lý" này để làm phong phú thêm phép biện chứng duy vật. Kỷ niệm 80 năm ngày V.I. Lênin qua đời và 90 năm ngày ông bắt tay

vào viết *Bút ký triết học*, trong bài viết này, chúng tôi đề cập tới những đánh giá của ông về "chủ nghĩa duy tâm thông minh của Hêgen". Chúng ta đều biết, V.I.Lênin đã nghiên cứu các tác phẩm của Hêgen từ khi còn bị lưu đày ở Xibêri. Khi viết tác phẩm bất hủ - *Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán* (1908), ông cũng đã đọc phần một *Bách khoa toàn thư triết học* của Hêgen. Nhưng, chỉ đến những năm 1914, 1915, V.I.Lênin mới bắt đầu tập trung nghiên cứu một cách có hệ thống các tác phẩm của Hêgen, như *Khoa học lôgic*, *Những bài giảng về lịch sử triết học* và *Những bài giảng về triết học lịch sử*. Quán triệt sâu sắc quan điểm và phương pháp phê phán của C.Mác và Ph.Ăngghen đối với triết học Hêgen, trong những bản tóm tắt các tác phẩm của Hêgen, V.I.Lênin không chỉ phê phán chủ nghĩa duy tâm, vạch ra những hạn chế về mặt lịch sử trong các quan điểm triết học của Hêgen, mà còn phát hiện ra "cái hạt chân lý sâu sắc trong cái vỏ thần bí của chủ nghĩa Hêgen"⁽¹⁾ - cái biểu hiện những

(*) Đại tá, tiến sĩ triết học, Học viện Chính trị Quân sự.

(1) V.I.Lênin. *Toàn tập*, t.29. Nxb Tiến bộ, Mátxcova, 1981, tr.164.

quan hệ hiện thực đang tồn tại mà nhờ đó, trong *Khoa học lôgic*, khi xây dựng hệ thống đồ sộ những phạm trù lôgic, Hêgen đã tiến gần đến chủ nghĩa duy vật biện chứng. V.I.Lênin đã nghiên cứu triết học Hêgen theo quan điểm duy vật và ông đồng ý với nhận xét của Ph.Ăngghen là ở Hêgen "chủ nghĩa duy vật lộn đầu xuống dưới"(2). Đứng vững trên lập trường của chủ nghĩa duy vật biện chứng, V.I.Lênin đã "đảo ngược" Hêgen, phát hiện ra trong toàn bộ hệ thống và phương pháp của triết học Hêgen một thứ chủ nghĩa duy tâm thông minh để đi đến kết luận: "chủ nghĩa duy tâm thông minh gần gũi với chủ nghĩa duy vật thông minh hơn chủ nghĩa duy vật ngu xuẩn"(3). Vậy, V.I.Lênin đã phát hiện ra chủ nghĩa duy tâm thông minh ở Hêgen như thế nào?

1. Triết học Hêgen là chủ nghĩa duy tâm khách quan kết hợp với phương pháp biện chứng và do vậy, tự nó đã có mâu thuẫn nội tại giữa hệ thống và phương pháp. Về mặt nhận thức luận, chủ nghĩa duy tâm có nguồn gốc từ phương pháp siêu hình và chủ nghĩa chủ quan, còn phép biện chứng có nguồn gốc từ chủ nghĩa duy vật. Do vậy, xét về mặt lôgic, phép biện chứng của Hêgen không thể không dẫn tới chủ nghĩa duy vật, thế nhưng bản thân Hêgen lại luôn có thái độ thù địch đối với chủ nghĩa duy vật. Mâu thuẫn giữa hệ thống và phương pháp luôn tồn tại trong triết học Hêgen. Chính vì vậy mà trong *Tiểu lôgic*, Hêgen đã đi đến kết luận: "Ý niệm đang tồn tại ấy là giới tự nhiên". Coi việc "chuyển hoá từ ý niệm đến giới tự nhiên", trong triết học Hêgen là cái "tuyệt diệu", V.I.Lênin cho rằng, khi chuyển "từ ý niệm lôgic đến giới tự nhiên" thì "chủ nghĩa duy vật" đã "ở trong tầm tay" Hêgen

và "điều tuyệt diệu là: toàn bộ chương về "ý niệm tuyệt đối" hầu như không thấy có lời nào nói về Thượng đế (hoạ chăng, có một lần "khái niệm" "về Thượng đế" đã xuất hiện một cách ngẫu nhiên); và hơn nữa - *cái này* - chương này hầu như không chứa đựng một *chủ nghĩa duy tâm* đặc thù nào cả, mà chỉ có chủ đề chủ yếu là *phương pháp biện chứng*. Tổng cộng và tóm tắt, tiếng nói cuối cùng và bản chất của lôgic của Hêgen, đó là *phương pháp biện chứng*, - cái này thật là tuyệt diệu. Và còn cái này nữa: trong tác phẩm *duy tâm nhất* này của Hêgen, *có ít chủ nghĩa duy tâm nhất, nhiều chủ nghĩa duy vật nhất*. "Đó là mâu thuẫn", nhưng đó là một sự thực!"(4).

Như vậy, theo V.I.Lênin, nếu phương pháp biện chứng này được Hêgen thực hiện một cách nhất quán thì theo lôgic nội tại, nó sẽ loại trừ chủ nghĩa duy tâm và dẫn đến chủ nghĩa duy vật, bởi phương pháp biện chứng chính là nguồn gốc nhận thức luận của chủ nghĩa duy vật chứ không phải của chủ nghĩa duy tâm. Thế nhưng, khi chủ nghĩa duy tâm được kết hợp với phép biện chứng trong hệ thống triết học Hêgen, chúng đã làm nên sự khác lạ của triết học Hêgen với các thứ triết học duy tâm khác và điều đó thể hiện sự gần gũi với chủ nghĩa duy vật của hệ thống triết học này.

2. Các nguyên lý của chủ nghĩa duy tâm khách quan mà Hêgen xây dựng đã có mầm mống của chủ nghĩa duy vật, và do vậy, theo V.I.Lênin, cần phải tách chúng ra và phát triển chúng trên lập trường của chủ nghĩa duy vật biện chứng. Thế nhưng,

(2) V.I.Lênin. *Sdd.*, tr.111.

(3) V.I.Lênin. *Sdd.*, tr.293.

(4) V.I.Lênin. *Sdd.*, tr.254 - 255.

việc phát hiện ra và phát triển các nguyên lý triết học của Hêgen theo tinh thần của chủ nghĩa duy vật biện chứng, diễn đạt tư tưởng của Hêgen theo ngôn ngữ của chủ nghĩa duy vật biện chứng lại không phải là một công việc đơn giản. Thực hiện công việc khó khăn, phức tạp này, V.I.Lênin đã phải tiến hành nghiên cứu hệ thống triết học của Hêgen trong nhiều năm. Với những hiểu biết sâu sắc về lịch sử triết học khi phân tích nhận xét của Hêgen về Êpiquya, Lênin cho rằng, dường như Hêgen đã "đi sát tới chủ nghĩa duy vật biện chứng"(5). Còn khi Hêgen phê phán Cantơ về sự tách rời giữa nội dung và hình thức, V.I.Lênin nhận xét: "Nhưng Hêgen đòi một logic mà những hình thức phải là *gehaltvolle Formen* (những hình thức có nội dung), những hình thức có nội dung thực tế, sinh động, gắn liền chặt chẽ với nội dung"(6). Và, khi diễn đạt logic biện chứng của Hêgen, Lênin nói: "Logic không phải là học thuyết về những hình thức bên ngoài của tư duy, mà là học thuyết về những quy luật phát triển của "tất cả mọi sự vật vật chất, tự nhiên và tinh thần", tức là học thuyết về những quy luật phát triển của toàn bộ nội dung cụ thể của thế giới và nhận thức thế giới, tức là sự tổng kết, tổng số, kết luận của *lịch sử nhận thức thế giới*"(7). Bởi khi phân tích tính muôn hình, nhiều vẻ của thế giới, chính Hêgen đã cho rằng: "Trong màng lưới này, người ta thấy hình thành đây đó những nút chắc chắn hơn, làm những điểm tựa và những điểm mốc cho đời sống và cho ý thức của nó" (của tinh thần hoặc của chủ thể)". Diễn đạt lại tư tưởng này của Hêgen, V.I.Lênin cho rằng: "Trước con người, có *màng lưới* những hiện tượng tự nhiên. Con người bản năng, người man rợ,

không tự tách khỏi giới tự nhiên. Người có ý thức tự tách khỏi giới tự nhiên, những phạm trù là những giai đoạn của sự tách rời đó, tức là của sự nhận thức thế giới, chúng là những điểm nút của màng lưới, giúp ta nhận thức và nắm vững được màng lưới"(8). Và, theo V.I.Lênin, "với việc đưa nội dung vào sự khảo sát logic" theo cách đó, nếu diễn đạt từ lập trường duy vật biện chứng thì ở Hêgen, "cái trở thành đối tượng... không phải là các sự vật, mà là các quy luật của sự vận động của chúng"(9).

Trong mục bàn về "mục đích chủ quan" của con người, Hêgen, theo V.I. Lênin, đã đi tới quan niệm cho rằng, mục đích của con người có nguồn gốc từ thế giới khách quan, nhưng con người lại cảm thấy dường như những mục đích của mình tồn tại một cách độc lập đối với thế giới khách quan đó; rằng thế giới khách quan là tiền đề sản sinh ra mục đích của con người, đồng thời thế giới khách quan cũng thúc đẩy các hành vi của con người, và nhờ những công cụ do mình sáng tạo ra, "*con người có quyền lực đối với giới tự nhiên bên ngoài, nhưng xét về mục đích mà con người theo đuổi thì đúng ra con người lại phục tùng giới tự nhiên*". Cõi tư tưởng đó của Hêgen đã chứa đựng mầm mống của chủ nghĩa duy vật lịch sử, V.I.Lênin khẳng định: "*Chủ nghĩa duy vật lịch sử với tư cách là một trong những sự áp dụng và những sự phát triển của những tư tưởng thiên tài. Những hạt giống đang ở trạng thái mầm mống ở Hêgen*"(10).

(5) V.I.Lênin. *Sdd.*, tr.320.

(6) V.I.Lênin. *Sdd.*, tr.101.

(7) V.I.Lênin. *Sdd.*, tr.101.

(8) V.I.Lênin. *Sdd.*, tr.102.

(9) V.I.Lênin. *Sdd.*, tr.103.

(10) V.I.Lênin. *Sdd.*, tr.202.

3. Khi phê phán luận điểm coi cái tuyệt đối là một cái gì đó được quy định của các nhà triết học theo chủ nghĩa hoài nghi, chỉ rõ tính vô căn cứ trong luận điểm đó, Hêgen đã kiên quyết "phản đối cái tuyệt đối" và bằng cách đó, theo V.I.Lênin, Hêgen đã tiến gần đến chủ nghĩa duy vật biện chứng khi coi "ý niệm trừu tượng là một cái đúng ý, là cái đang tồn tại", ý niệm đó "chỉ là chân lý trong mức độ nó tự cảm thấy sinh động", bởi tính biện chứng nội tại của nó là ở chỗ, nó có thể "vượt qua tính tĩnh tại, tính ý của nó" và do vậy, nó là "biện chứng tự nó" chứ không phải là biện chứng một cách ngẫu nhiên(11).

Với tư tưởng biện chứng đó, khi lập luận về sự tự phát triển của những khái niệm, phạm trù trong sự liên hệ với toàn bộ lịch sử, Hêgen đã đi đến tư tưởng về sự chuyển hoá của cái quan niệm thành cái thực tại. V.I.Lênin coi đây là "một tư tưởng sâu sắc" để chống lại chủ nghĩa duy vật tầm thường và phê phán chủ nghĩa hoài nghi. Ông viết: "Tư tưởng về sự chuyển hoá từ cái quan niệm thành cái thực tại là một tư tưởng sâu sắc: rất quan trọng đối với lịch sử. Nhưng trong đời sống cá nhân của con người cũng vậy, rõ ràng ở đây cũng có nhiều chân lý. Chống chủ nghĩa duy vật tầm thường. Sự phân biệt giữa cái quan niệm và cái vật chất cũng không phải là tuyệt đối, không phải là được thiết định"(12).

V.I.Lênin đã dành một sự quan tâm thoả đáng đến lập trường duy tâm nhất quán của Hêgen, đặc biệt là khi Hêgen phê phán các đại biểu của chủ nghĩa duy tâm không nhất quán, trong đó có Cantơ, và chỉ rõ những biểu hiện cực đoan của chủ nghĩa duy tâm chủ quan. Trong nhiều tác phẩm, nhất là trong *Những bài giảng về lịch sử triết học*, Hêgen đã đưa ra nhiều

luận cứ để chứng minh cho tính khách quan của khái niệm và đả kích chủ nghĩa chủ quan và thuyết bất khả tri. Trong khi Cantơ và các nhà duy tâm khác đưa lên hàng đầu nhân tố chủ quan, thì Hêgen lại đề cao nguyên tắc tính khách quan và khi giải quyết mối quan hệ giữa "nhận thức chủ quan" và "*khái niệm có tính chân lý khách quan của bản thân sự vật*", ông nhấn mạnh rằng, chúng ta không thể "vượt ra ngoài phạm vi bản chất của sự vật". Theo V.I.Lênin, quan điểm đề cao nguyên tắc tính khách quan đó của Hêgen là nhằm hướng mũi nhọn phê phán vào chủ nghĩa chủ quan của Cantơ và theo lôgic, quan điểm đó sẽ dẫn đến chủ nghĩa duy vật. Tuy nhiên, về thực chất, Hêgen cũng mới chỉ đoán được một cách tài tình biện chứng của sự vật trong biện chứng của khái niệm. Mặc dù vậy, theo V.I.Lênin, việc "*một nhà duy tâm phê phán những cơ sở của chủ nghĩa duy tâm của một nhà duy tâm khác*", thì bao giờ cũng có lợi cho *chủ nghĩa duy vật*"(13).

4. Cái thông minh nhất trong triết học duy tâm khách quan của Hêgen là phép biện chứng. Chính phép biện chứng đã làm cho chủ nghĩa duy tâm khách quan của Hêgen đi gần tới chủ nghĩa duy vật. Sau khi phân tích quan niệm của Hêgen về quy luật, bản chất, quan hệ và về sự chuyển hoá của toàn bộ thế giới, V.I.Lênin đã khẳng định: "Nhưng điều đáng cho ta lưu ý ở đây không phải là cái đó mà là cái khác: *tiêu chuẩn* của phép biện chứng mà Hêgen đã vô tình biểu hiện ra: "*trong toàn bộ sự phát triển tự nhiên, khoa học và tinh thần*": đó là cái *hạt* chân lý sâu sắc trong cái vỏ thần bí của chủ nghĩa Hêgen!"(14).

(11) Xem: V.I.Lênin. *Sđd.*, tr.322-327.

(12) V.I.Lênin. *Sđd.*, tr.124.

(13) V.I.Lênin. *Sđd.*, tr.302.

(14) V.I.Lênin. *Sđd.*, tr.164.

Và, khi phân tích tư tưởng của Hêgen về mâu thuẫn, về sự "tự vận động", về "vận động và sức sống", V.I.Lênin viết: "Ai có thể tin rằng đây là bản chất của "chủ nghĩa Hêgen", của cái chủ nghĩa Hêgen trừu tượng và abstrusen (nặng nề, vô lý?)? Cái bản chất đó, phải phát hiện nó ra, hiểu nó, hinüberretten (cứu), bóc nó ra, lọc cho nó trong, và đó là công việc mà Mác và Ăngghen đã làm"(15).

Trong phần "Dàn mục của phép biện chứng (lôgic) của Hêgen", khi dựa trên cơ sở tam đoạn luận của Hêgen, V.I.Lênin đã khái quát thành 3 vấn đề lớn - học thuyết về tồn tại, học thuyết về bản chất và học thuyết về khái niệm, đồng thời chỉ ra những đặc trưng chung của quá trình nhận thức, vạch ra mối tương quan giữa phép biện chứng, lý luận nhận thức và lôgic học.

Trong quan niệm của Hêgen, "lôgic là khoa học thuần túy, tức là tri thức thuần túy với TẤT CẢ tầm vóc PHÁT TRIỂN của nó". Nhận xét quan niệm này của Hêgen, V.I.Lênin cho rằng: "Dòng đầu là một điều ngu xuẩn. Dòng thứ hai là thiên tài"(16). Sau khi tách ra tư tưởng cơ bản của Hêgen về sự phát triển và coi đó là một tư tưởng thiên tài, V.I.Lênin đã phân tích một cách chi tiết hơn hình ảnh biện chứng của thế giới trên cơ sở tư tưởng này. Ông cho rằng, "thường thì ở Hêgen chữ "vòng khâu" được hiểu theo nghĩa là vòng khâu của liên hệ, vòng khâu trong mối liên kết"(17). Và, với "vòng khâu" này, theo V.I.Lênin, Hêgen đã đưa ra "bức tranh của thế giới theo lôgic" của ông ta.

Khi nói về mối quan hệ giữa hiện tượng, và bản chất, Hêgen cho rằng bản chất là cái hiện ra từ hiện tượng, "hiện tượng là... bản chất một cách sát nhất trong sự thực

tồn của nó", "hiện tượng là... sự thống nhất giữa bề ngoài và thực tồn"(18). Nói về quan niệm này của Hêgen, V.I.Lênin cho rằng, ở đây tuy còn "có rất nhiều điều tối nghĩa", nhưng Hêgen đã đưa ra "một tư tưởng sinh động" và dự đoán được sự phụ thuộc lẫn nhau và tính chỉnh thể của thế giới, vạch ra được mối quan hệ giữa hiện tượng, bản chất và quy luật. Với Hêgen, "quy luật không tồn tại bên kia hiện tượng, mà *trực tiếp vốn có ở bên trong* hiện tượng; vương quốc của quy luật là sự phản ánh *yên tĩnh* của thế giới hiện có hay thế giới đang hiện ra". Nhận xét quan niệm này của Hêgen, V.I.Lênin khẳng định: "Đó là một định nghĩa cực kỳ duy vật và đặc biệt đúng (chữ *yên tĩnh*)"(19). Trong tất cả các phạm trù mà Hêgen trình bày đều chứa đựng tư tưởng về mối liên hệ, về vận động, đồng nhất, chuyển hoá và phát triển, nhưng tất cả đều bị bao phủ bởi đám mây mù duy tâm thần bí trong hệ thống triết học của Hêgen. Và, V.I.Lênin đã tìm cách xua tan đám mây mù đó, vạch ra cái duy lý trong phép biện chứng của Hêgen và cải tạo nó một cách căn bản trên cơ sở của chủ nghĩa duy vật biện chứng. Như vậy, có thể nói, việc tìm hiểu quan niệm của V.I.Lênin về chủ nghĩa duy tâm thông minh của Hêgen giúp chúng ta nhận thức sâu sắc hơn phép biện chứng duy vật mà ông đã phát triển trong *Bút ký triết học*, đồng thời khẳng định về nguyên tắc lập trường duy vật và phương pháp biện chứng trong cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận hiện nay. □

(15) V.I.Lênin. *Sdd.*, tr.150.

(16) V.I.Lênin. *Sdd.*, tr.111.

(17) V.I.Lênin. *Sdd.*, tr.156.

(18) Dẫn theo: V.I.Lênin. *Sdd.*, tr.159.

(19) V.I.Lênin. *Sdd.*, tr.160.